

Số: 30 /KH-HN

Tân Phú, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN  
TRƯỜNG TH-THCS HỒNG NGỌC  
GIAI ĐOẠN 2018 – 2023**

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Ngọc được ra đời và đi vào hoạt động từ năm học 2012-2013, tiền thân là trường Tiểu học Hồng Ngọc được thành lập năm học 2008-2009 tại địa chỉ 58/4 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Khuôn viên nhà trường nằm trong dự án khu liên hợp cao cấp The Rubyland. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Ngọc với một diện tích khiêm tốn đủ không gian sinh hoạt, học tập cho 300 học sinh nhưng trường vẫn trang bị những trang thiết bị tiên tiến, hiện đại nhất, được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi sẽ tạo cho học sinh một môi trường học tập và vui chơi đầy tiện nghi và bổ ích. Đến năm học 2017-2018 trường phát triển và mở rộng thêm một điểm trường tại địa chỉ số 5 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Ngọc bao gồm các bậc học Tiểu học và Trung học cơ sở, là mô hình giáo dục song ngữ chất lượng cao, cung cấp cho học sinh nền tảng học vấn vững chắc, thông qua sự kết hợp hài hòa Chương trình giáo dục Việt Nam với Chương trình Tiếng Anh Quốc tế, tích hợp giáo dục giá trị sống và Kỹ năng sống thực tế giúp học sinh phát triển toàn diện và có đủ bản lĩnh, tự tin để hội nhập với thế giới bên ngoài, trở thành một công dân toàn cầu của thế kỷ 21.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Ngọc là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và đào tạo của nhà trường giai đoạn 2018-2023 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

**Phần 1**

**CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Luật Giáo dục sửa đổi năm 2009;*

*Căn cứ Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 03 năm 2011 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung Ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 4011/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Nhân dân Quận Tân Phú về việc thành lập Trường Tiểu học – Trung học cơ sở Hồng Ngọc;*

*Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-GDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú về việc cho phép hoạt động giáo dục đối với Trường Tiểu học – Trung học cơ sở Hồng Ngọc;*

*Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị;*

## **Phần 2**

### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **I. BỐI CẢNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC**

##### **1. Bối cảnh quốc tế**

Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Úc, ... đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu có các nước có nền kinh tế đang phát triển, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapore, Thái Lan, Malaysia, ...

Trước tình hình thế giới và khu vực như trên, giáo dục Việt Nam nói chung cũng như Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Ngọc đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

##### **2. Bối cảnh trong nước**

Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, chúng ta đã xây thêm rất nhiều ngôi trường, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục, mở cửa với giáo dục nước ngoài (nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc học). Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, tư thục, liên kết với nước ngoài, quốc tế thực thụ, ...

Các vấn đề này cho thấy trường đang gặp phải rất nhiều thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút những học sinh giỏi, ưu tú vào học tại trường.

### **3. Bối cảnh trong khu vực**

#### **❖ Thời cơ:**

- Được sự quan tâm và chỉ đạo của UBND quận Tân Phú, UBND phường Tân Thới Hòa và đặc biệt là sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Tân Phú, Ban lãnh đạo công ty Cổ phần Dịch vụ Giáo dục Hồng Ngọc.
- Có sự tin nhiệm và tin tưởng cao của học sinh và cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần học hỏi, có ý thức cầu tiến.
- Đội ngũ học sinh nhìn chung chăm ngoan, nguồn tuyển sinh vào lớp 1 ổn định, trường được đánh giá là một trong số những trường Tiểu học và Trung học cơ sở có uy tín trong Quận Tân Phú cũng như tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Nhà trường đạt được những thành tích rất đáng khích lệ, chính quyền các cấp, cha mẹ học sinh và nhân dân đánh giá cao.
- Đảng, Nhà nước và ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời đại.
- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn; khoa học công nghệ phát triển.
- Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đã đạt được mục tiêu mà nhà trường đề ra và đã tạo được uy tín với phụ huynh. Sĩ số học sinh tăng khá mạnh trong năm học 2018-2019. Nhà trường cũng sẽ tiếp tục lấy chất lượng giáo dục để tạo uy tín với phụ huynh và là một hình thức quảng cáo tốt nhất để tăng sĩ số học sinh.
- Số lượng người dân ở chung cư Ruby Land, cạnh trường Hồng Ngọc ngày càng tăng và số lượng trẻ mầm non, mẫu giáo ở chung cư này khá đông là cơ hội để trường Hồng Ngọc tiếp cận và phát triển sĩ số học sinh.
- Học sinh được tiếp cận với các phương tiện học tập tiên tiến, phương tiện truyền thông hiện đại nên việc thu nhận các thông tin nhanh, rộng, kịp thời đáp ứng được nhu cầu học tập bổ ích và thiết thực của các em.

#### **❖ Thách thức:**

- Các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trong quận Tân Phú và Thành phố tăng về chất lượng giáo dục và sự vươn lên về chất lượng giáo dục của các trường ngày càng lớn;
- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế;
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục và đào tạo;
- Điều kiện về nguồn lực, về cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và khát khao cống hiến của một số ít giáo viên, nhân viên;

- Các hiện tượng tiêu cực của nền kinh tế thị trường tác động vào học đường ngày càng lớn ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Quận Tân Phú được đầu tư xây dựng nhiều trường Tiểu học và Trung học cơ sở công lập rất rộng lớn, khang trang, đẹp thoáng mát và được trang bị cơ sở vật chất hiện đại, học sinh vào học không phải đóng học phí nên thu hút hầu hết tất cả các dạng học sinh. Trường Hồng Ngọc nằm trong địa bàn quận Tân Phú nên rất khó khăn trong việc tuyển sinh. Đặc biệt là trong cùng một địa bàn Phường Tân Thới Hòa, ngoài trường Hồng Ngọc, còn có 02 trường Tiểu học Tân Hóa và Âu Cơ, trong đó Trường Âu Cơ lại là trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Ngoài ra trong quận Tân Phú còn có Trường Tân Sơn Nhì được xây dựng là trường tiên tiến hiện đại trong khu vực nên đây là một thách thức lớn đối với Hồng Ngọc.

## **II. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG:**

### **1. Biên chế nhân sự:**

Tổng số CB-GV-NV nhà trường tại thời điểm tháng 8/2023 là: 120 người

Trong đó:

+ Hiệu trưởng 01

+ Phó Hiệu trưởng: 01

+ Quản lý chuyên môn: 04

+ Giáo viên: 90; Tỷ lệ giáo viên/ lớp là 2

+ Nhân viên: 28 (Bao gồm: Kế toán; Thư viện - Thiết bị; Văn thư – Học vụ; Y tế; Bảo vệ; Bảo mẫu; Cấp dưỡng, Tạp vụ)

- Trình độ chuyên môn: 100% trên chuẩn, trong đó có 01 Cán bộ quản lý và 01 giáo viên đạt trình độ thạc sĩ.

### **2. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh:**

- Năm học 2014-2015: có 01 học sinh đạt giải Nhất Hội thi Vui học 4, 12 em học sinh đạt giải Khuyến khích Viết chữ đẹp cấp Quận.

- Năm học 2015-2016: Có 01 học sinh đạt giải Nhì Hội thi Vui học 4 cấp Quận, 08 giáo viên và 18 học sinh đạt giải viết chữ đẹp cấp Quận, đứng đầu Quận Tân Phú về Hội thi Viết chữ đẹp; 01 giải Nhất cấp Quốc gia về cuộc thi Toán Kanguru, 17 học sinh được vào vòng 2 cuộc thi Toefl Priamary và 02 huy chương bạc giải Robot trẻ Đông Nam Á. Nhiều học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích các Hội thi Olympic Tiếng Anh, Violympic Toán Tiếng Anh, Violympic Toán Tiếng Việt. Ngoài ra các em còn tham gia và được công nhận giải Nét vẽ xanh cấp Quận, dự thi cấp Thành phố.

- Năm học 2016-2017: 01 giải khuyến khích Tài năng Tin học IC3 cấp Thành phố, 01 giải Khuyến khích Vòng 3 Toelf Junior cấp Thành phố khối THCS, nhiều học sinh Tiểu học đạt vòng 2 cuộc thi Toefl Priamary cấp Thành phố, 01 giải Nhất Hội thi Vui học 4 cấp Quận, nhiều học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích các Hội thi Olympic Tiếng Anh, Violympic Toán Tiếng Anh, Violympic Toán Tiếng Việt, hội thi Viết chữ đẹp cấp Quận; 01 học sinh lớp 5 thi tuyển sinh lớp 6 được trúng tuyển vào lớp 6 Trần Đại Nghĩa.

- Năm học 2017-2018: 01 giải Nhì Hội thi Vui học 4 cấp Quận, 01 giải Nhì Hội thi Tài năng Tiếng Anh cấp Quận; nhiều giáo viên và học sinh đạt giải Viết chữ

đẹp cấp Quận, học sinh đạt giải Nét vẽ xanh cấp Quận, 4 học sinh lớp 9 cấp THCS đạt IELTS 5.5 đến 6.5.

### Kết quả năm học 2017-2018:

#### Tiểu học:

	Chương trình Tiếng Việt			Chương trình Tiếng Anh		
	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành	Xuất sắc	Khá giỏi	T.bình
<b>Tiểu học</b>	68,8%	30,6%	0,6%	35,8%	50,7%	12,2%

#### Trung học cơ sở:

	Chương trình Tiếng Việt			Chương trình Tiếng Anh		
	Giỏi	Khá	T. Bình	Xuất sắc	Khá giỏi	T.bình
<b>THCS</b>	51,2%	35,7%	13,1%	5%	46%	49%

#### Các giải cấp Quận:

- Em Liêng Chí Cường – Lớp 8A1 – Đạt Chứng chỉ Tiếng Anh IELTS 6.5
- Em Đặng Nhan Tú Nhi – Lớp 8A1 – Đạt Chứng chỉ Tiếng Anh IELTS 5.5
- Em Võ Phan Khánh Hạ – Lớp 9A1 – Đạt Giải 3 – Hội thi Khéo tay Kỹ thuật cấp Quận
- Em Nguyễn Timmy – Lớp 5/1 – Giải Nhì Hội thi Kể chuyện bằng Tiếng Anh cấp Quận
- Em Vũ Quách Tuấn Anh – Lớp 4/3 – Giải Nhì Hội thi Vui học 4 cấp Quận
- Em Nguyễn Hoàng Hải Anh – Lớp 1/1 – Giải Công nhận cấp Quận – Hội thi Viết chữ đẹp
- Em Trương Vân Khánh – Lớp 1/6 – Giải Công nhận cấp Quận – Hội thi Viết chữ đẹp
- Em Lê Nguyễn Khánh Hà – Lớp 2/2 – Giải Công nhận cấp Quận – Hội thi Viết chữ đẹp
- Em Chế Quỳnh Trâm – Lớp 2/2 – Giải Công nhận cấp Quận – Hội thi Viết chữ đẹp
- Em Nguyễn Bảo Ngọc – Lớp 2/3 – Giải Công nhận cấp Quận – Hội thi Viết chữ đẹp

### 3. Cơ sở vật chất:

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m2)	Ghi chú
<b>Khuôn viên</b>	01	2,292,74	
<b>Khối phòng học</b>	30	1,440	Kiên cố
<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>			
- Phòng giáo dục Mỹ thuật	01	48	Kiên cố
- Phòng giáo dục Âm nhạc	01	48	Kiên cố

- Nhà đa năng	01	96	Kiên cố
- Phòng tin học	01	48	Kiên cố
- Phòng ngoại ngữ	02	96	Kiên cố
- Thư viện	01	48	Kiên cố
- Phòng thiết bị giáo dục	01	48	Kiên cố
<b>Khối phòng hành chính quản trị</b>			
- Phòng Hiệu trưởng	01	24	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	01	24	Kiên cố
- Phòng họp	01	48	Kiên cố
- Phòng giáo viên	01	48	Kiên cố
- Phòng tài vụ	01	48	Kiên cố
- Phòng Y tế	01	24	Kiên cố
- Kho	01	24	Kiên cố
- Phòng bảo vệ	01	16	Kiên cố
- Phòng ăn, nghỉ phục vụ bán trú	01	240	Kiên cố
<b>Khối nhà vệ sinh</b>			
- Nhà vệ sinh CB, GV, NV		48	Kiên cố
- Nhà vệ sinh học sinh		192	Kiên cố
- Bếp ăn tập thể		96	
- Tường rào	01		Kiên cố
- Hệ thống nước sạch	02		Kiên cố
- Sân chơi	01		Sân bê tông
- Bãi tập			Sân cỏ

### 1. Điểm mạnh:

- Trường khang trang, sạch đẹp, có đủ các phòng chức năng.
- Được sự quan tâm hỗ trợ rất lớn của Công ty Cổ phần dịch vụ Trí Đức và Hồng Ngọc về việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, nhất là Công nghệ thông tin như máy chiếu, màn hình chiếu, tivi... có kết nối Internet với đường truyền tốc độ cao.
- Ban lãnh đạo nhà trường rất tâm huyết trong công tác giáo dục.

- Giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, trên chuẩn; trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề; năng động, sáng tạo, luôn thể hiện tinh thần đổi mới phương pháp giảng dạy và chịu khó đầu tư trong giảng dạy cũng như các hoạt động ngoại khóa.
- Sĩ số học sinh ít nên giáo viên có điều kiện quan tâm, chăm sóc chu đáo từng học sinh, thuận lợi trong việc dạy học cá thể.
- Đa số học sinh rất ngoan, chăm học và tích cực tham gia các hoạt động học tập cũng như hoạt động ngoại khóa. Các em luôn mạnh dạn, tự tin, năng động trong mọi hoạt động về chương trình Tiếng Việt cũng như chương trình Tiếng Anh. Học sinh phản xạ nhanh trong giao tiếp Tiếng Anh.
- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình hết sức chặt chẽ. Phụ huynh hỗ trợ rất nhiều trong việc dạy học cũng như tổ chức các hoạt động.

## **2. Điểm yếu:**

- Đội ngũ giáo viên không ổn định do điều kiện, hoàn cảnh gia đình giáo viên chưa ổn định. Đa số giáo viên chỉ đăng ký tạm trú KT3, còn ở nhà thuê chưa có nhà cửa ổn định, chưa có hộ khẩu tại TP Hồ Chí Minh.
- Khuôn viên trường nhỏ, không xây dựng được vườn trường do đó hạn chế việc tổ chức thực hiện học tập tại vườn trường.
- Các tổ chức đoàn thể công đoàn, đoàn thanh niên còn hạn chế.
- Vẫn còn một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự tâm huyết, ngại đổi mới, trình độ ứng dụng công nghệ vào giảng dạy còn hạn chế.
- Trường chưa có nhà đa năng. Một số phòng chức năng còn đang bố trí lồng ghép: Phòng nghệ thuật và Thư viện; phòng giáo viên và phòng họp.

## **III. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN**

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo nhà trường theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường;

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh;

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong “dạy – học” và công tác quản lý;

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy;

Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh;

Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

## **IV. Các nội dung chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong giai đoạn 2018 – 2023**

Một trong những nội dung chủ yếu và trọng tâm của nhà trường trong giai đoạn 2018- 2023 chính là nhà trường trở thành trường chất lượng cao hàng đầu Thành phố Hồ Chí Minh. Đưa chương trình dạy và học tiếng Anh làm nòng cốt vươn tầm Châu lục và thế giới.

Phát triển ổn định theo chiều sâu và nâng lên một tầm cao mới về chất lượng đào tạo để trở thành môi trường giáo dục dẫn đầu chất lượng toàn diện tại quận Tân Phú và Thành phố Hồ Chí Minh.

Giáo dục học sinh phát triển toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mỹ tạo ra thế hệ học sinh có đạo đức và hạnh kiểm tốt, vừa học giỏi văn hóa vừa học giỏi tiếng Anh, vừa có kỹ năng tốt để các em vững bước vào các trường Trung học phổ thông.

Đánh giá năng lực giáo viên qua quá trình giảng dạy và kết quả kiểm tra năng lực, những giáo viên không phù hợp hoặc chưa đáp ứng được yêu cầu sẽ được thay thế bằng những giáo viên khác có chuyên môn tốt hơn.

Nâng cao tư tưởng, chính trị, đạo đức, phong cách của đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên; giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động như:

- + Giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.
- + Quản lý học sinh, đánh giá học lực và hạnh kiểm.
- + Quản lý nhân sự;
- + Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, kế hoạch...

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh; tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn của giáo viên.

Xây dựng tính chuyên nghiệp trong chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho các thành viên trong nhà trường.

Đổi mới, xây dựng quy trình hoạt động của công tác Thi đua – Khen thưởng;

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả đào tạo học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu.

Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, cải tạo sân chơi bãi tập, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự.

Xây dựng văn hóa truyền thống của nhà trường.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ.

Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ các hoạt động của học sinh.

### Phần 3

#### ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

**1. Sứ mệnh:** Nâng cao chất lượng giáo dục để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển bản thân một cách tốt nhất về kiến thức tự nhiên, xã hội, văn hóa, đạo đức và bản



lĩnh sống của một công dân toàn cầu, luôn sẵn sàng hội nhập với nền giáo dục trên thế giới.

**2. Tâm nhìn:** Hướng đến một ngôi trường có uy tín, chất lượng, hiệu quả; học sinh trưởng thành về nhân cách đạo đức, trí tuệ và nghị lực, đáp ứng sự mong đợi của tất cả các bậc phụ huynh.

### **3. Giá trị cốt lõi**

Trung thực, hợp tác, tôn trọng, tự tin, trách nhiệm, lòng trắc ẩn, sáng tạo, đam mê.

### **4. Phương châm hành động**

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, nâng cao tối đa chất lượng giáo dục toàn diện học sinh với phương châm “Chất lượng đào tạo là uy tín, danh dự của nhà trường”.

## **Phần 4**

### **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia và chất lượng cao trong năm 2023.

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo quy chuẩn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và học tập của học sinh.

Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

#### **II. CÁC MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:**

##### **1. Mục tiêu ngắn hạn:**

Năm 2018 - 2019: Rà soát lại toàn bộ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2013-2018, những mặt làm được những mặt chưa làm được về công tác chuyên môn, công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ.

## 2. Mục tiêu trung hạn:

- Năm học 2019-2020, nhà trường thực hiện Kế hoạch theo định hướng chung của Phòng giáo dục, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Giáo dục nhà trường phấn đấu thực hiện theo phương châm “*Giáo dục Tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

- Xây dựng Giáo dục nhà trường phát triển theo định hướng “***Thân thiện – An toàn – Hiện đại – Chất lượng – Sáng tạo – Hội nhập***”.

- Năm học 2020-2021, là năm học thực hiện Luật Giáo dục 2019 và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIII, Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội khóa XIV và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Triển khai thực thi Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1. Cấp Tiểu học tiếp tục chú trọng việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và phấn đấu thực hiện theo phương châm “*Giáo dục Tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”

- Năm học 2021- 2022: Tập trung học tập bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; thực hiện thí điểm việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế cho học sinh khối 6 với mục tiêu 40% học sinh đạt chứng chỉ.

- Năm học 2022-2023: Hoàn tất việc học tập nâng cao trình độ cho các giáo viên, tiếp tục công tác xây sửa cơ sở vật chất nhà trường, tập trung học tập bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới ở các lớp 1,2,3,4 và 6,7,8; thực hiện thí điểm việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế cho học sinh khối 7 với mục tiêu 40% học sinh đạt chứng chỉ trên tổng số học sinh tham gia học.

## 3. Mục tiêu dài hạn:

Từ năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo: trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 1, giữ vững chất lượng giáo dục đỉnh cao và phấn đấu trường tiên tiến hiện đại.

## III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

### 1. Số lớp học các năm tiếp theo

Số lớp học	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023

Khối lớp 1	06	06	05	05	05
Khối lớp 2	05	06	06	05	05
Khối lớp 3	03	05	06	06	05
Khối lớp 4	03	03	05	06	06
Khối lớp 5	03	03	03	05	06
Khối lớp 6	01	02	02	02	04
Khối lớp 7		01	02	02	02
Khối lớp 8			01	02	02
Khối lớp 9				01	02
<b>Cộng</b>	<b>21</b>	<b>26</b>	<b>30</b>	<b>34</b>	<b>37</b>

## 2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	26	31	35	39	42	
1	Phòng học	21	26	30	34	37	
a	Phòng kiên cố	21	26	30	34	37	
2	Phòng học bộ môn	02	02	02	02	02	
a	Phòng kiên cố	02	02	02	02	02	
3	Khối phục vụ học tập	03	03	03	03	03	
a	Phòng kiên	03	03	03	03	03	

	cố						
<b>II</b>	Khối phòng hành chính-quản trị	04	04	04	04	04	
1	Phòng kiên cố	04	04	04	04	04	
<b>III</b>	Thư viện	02	02	02	02	02	
	<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>37</b>	<b>41</b>	<b>45</b>	<b>48</b>	

### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm xây dựng kế hoạch: tháng 9 năm 2018.

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	00	00	00	01	
Phó hiệu trưởng	01	00	00	00	00	01	
Giáo viên	48	39	00	00	47	01	
Nhân viên	28	13	00	00	28	00	
<b>Cộng</b>	<b>76</b>	<b>53</b>	<b>00</b>	<b>00</b>	<b>75</b>	<b>03</b>	

b) Số liệu dự kiến của 5 năm tiếp theo:

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số giáo viên	24	33	40	42	46
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,1	1,3	1,3	1,2	1,2

3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	1/21	1/20	1/18	1/20	1/20
---	--------------------------	------	------	------	------	------

#### 4. Học sinh

a) Số liệu dự kiến của 5 năm tiếp theo:

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	514	667	728	830	871	
	Nữ	223	293	326	382	413	
	Dân tộc thiểu số	45	60	60	69	77	
	Khối lớp 1	142	150	116	121	124	
	Khối lớp 2	107	151	131	130	121	
	Khối lớp 3	69	118	146	140	129	
	Khối lớp 4	68	71	116	151	136	
	Khối lớp 5	53	69	72	111	140	
	Khối lớp 6	24	50	60	54	83	
	Khối lớp 7	10	22	48	25	45	
	Khối lớp 8	23	14	25	46	48	
	Khối lớp 9	18	22	14	25	45	
2	Tổng số tuyển mới	142	150	116	121	124	
3	Học 2 buổi/ngày	514	667	728	830	871	

4	Bán trú	514	667	728	830	871	
---	---------	-----	-----	-----	-----	-----	--

b) Kết quả giáo dục dự kiến trong 5 năm:

Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi	60%	70%	65%	75%	75%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá	35%	30%	35%	25%	25%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại Trung bình	5%	0%	00%	00%	00%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	0%	0%	0%	0%	0%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	0%	0%	0%	0%	0%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	0%	0%	0%	0%	0%	
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100%	100%	100%	100%	100%	Đối với nhà trường có lớp tiểu học
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%	

Các số liệu khác (nếu có)	00	00	00	00	00	
---------------------------	----	----	----	----	----	--

#### **IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

##### **1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường; tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

Người phụ trách: Ban lãnh đạo, tổ trưởng chuyên môn

##### **2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh; đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng và quản lý chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

##### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng; kế toán, nhân viên thiết bị và cơ sở vật chất.

##### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử ... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cán bộ, giáo viên, nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ môn tin học.

##### **5. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của Nhà trường.

#### **V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

## **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2018 – 2023 và tầm nhìn đến 2030;

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

## **2. Tổ chức điều hành**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược.

Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Cụ thể:

### **Đối với Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, từng giai đoạn. Cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chung của toàn trường;
- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình có liên quan đến nhà trường, liên quan đến việc thực hiện kế hoạch chiến lược;
- Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn phát triển của nhà trường từ đó rút ra kinh nghiệm đồng thời quyết định những điều chỉnh cần thiết trong quá trình thực hiện.

### **Đối với các Phó hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu của kế hoạch.

### **Đối với các tổ chức đoàn thể**

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học; làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

### **Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên.

Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng và phát triển các dự án của tổ góp phần thực hiện các dự án phát triển của nhà trường.

### **Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**



Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**Đối với đội ngũ học sinh:**

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

**Đối với cha mẹ học sinh**

Phổ biến chiến lược của nhà trường trong các phiên họp Cha mẹ học sinh

Đóng góp các giải pháp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường./.

**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Trần Thị Nga**